

Bản án số: 44/2023/HS-PT
Ngày 07-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Huy Cường.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và 07 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Mạnh T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Mạnh T, sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: số nhà 264/35/25, tổ 4, khu phố x, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần L, sinh năm 1954 và bà Trần Thị B, sinh năm 1955; bị cáo có vợ tên Trần Thị Thúy H, sinh năm 1985; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2012 và nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người đại diện hợp pháp của bị hại (đã chết) và bị đơn dân sự do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Mạnh T có giấy phép lái xe hạng A1, FC số 74010900XXXX do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 08 tháng 11 năm 2021. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 01 tháng 7 năm 2022, Trần Mạnh T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-169.02 kéo theo rơ moóc biển số 61R-023.88 lưu thông trên đường ĐT741 theo hướng từ tỉnh Bình Dương đến tỉnh Bình Phước. Khi T điều khiển xe ô tô đến ngã ba giao nhau giữa đường ĐT 741 với đường ĐH 506 thuộc ấp A, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương thì T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái đi vào đường ĐH 506 không chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện tham gia giao thông đang lưu thông bên phần đường ngược chiều nên khi đầu xe ô tô của T vừa chuyển hướng đến làn đường dành cho xe mô tô của phần đường ngược chiều trên đường ĐT 741 thì xe ô tô của T va chạm vào xe mô tô biển số 47B2-837.58 do ông Phan Quốc H điều khiển chở phía sau bà Nông Thị T1 đang lưu thông trên làn đường dành cho xe mô tô bên phần đường ngược chiều hướng từ tỉnh Bình Phước đi tỉnh Bình Dương. Tai nạn xảy ra làm ông H bị thương nặng, bà T1 chỉ bị thương nhẹ ngoài da, xe mô tô bị hư hỏng. Ông H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, do bị thương nặng nên ông H đã tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 705/GĐPY ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu bên ngoài; vỡ xương sọ thái dương trái, vỡ phức tạp xương sán sọ; xuất huyết dưới nhện hai bán cầu đại não, tiểu não; tụ máu quanh thân não; dập não thái dương phải và trái (phải nặng hơn). Nguyên nhân chết của Phan Quốc H là: Chấn thương sọ não.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 47B2-837.58 là 2.410.000 đồng (hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

- Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, đại diện Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ L cùng với bị cáo Trần Mạnh T đến thăm hỏi, bồi thường cho gia đình bị hại ông Phan Quốc H tổng số tiền 200.000.000 đồng; trong đó, bị cáo T bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ L bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phan Văn C và bà Lương Thị X (cha, mẹ ruột của ông Phan Quốc Hữu) đã nhận đủ số tiền, đồng thời làm đơn bãi nại cho bị cáo T và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ L không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô biển số 61C-169.XX và không yêu cầu bị cáo T

hoàn trả số tiền 100.000.000 đồng đã bồi thường cho gia đình bị hại ông Phan Quốc H.

Bị cáo Trần Mạnh T đã đến thăm hỏi và bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô cho bà Nông Thị T1 số tiền 10.000.000 đồng. Bà T1 đã nhận đủ số tiền, đồng thời làm đơn bãi nại cho bị cáo và từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số 100/CT-VKSPG ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 30 tháng 12 năm 2022, bị cáo Trần Mạnh T có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới có cha được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, là thương binh hạng thương tật 4/4, có bà ngoại Nghiêm Thị H được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng Nhì, đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo chấp hành án tại cộng đồng cũng đảm bảo tính răn đe giáo dục và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Do đó, có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo T. Đề nghị sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm xử phạt bị cáo T 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 năm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T thực hiện trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 01 tháng 7 năm 2022, Trần Mạnh T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-169.02 kéo theo rơ moóc biển số 61R-023.88 lưu thông trên đường ĐT 741 theo hướng từ tỉnh Bình Dương đến tỉnh Bình Phước, khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường ĐT741 với đường ĐH506 thuộc ấp A, xã H, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo T điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-169.XX chuyển hướng rẽ trái vào đường ĐH506 không chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện tham gia giao thông đang lưu thông bên phần đường ngược chiều nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 47B2-837.XX do bị hại ông Phan Quốc H điều khiển chở bà Nông Thị T1 phía sau đang lưu thông trên làn đường dành cho xe mô tô bên phần đường ngược chiều hướng từ tỉnh Bình Phước đi tỉnh Bình Dương. Tai nạn xảy ra làm bị hại H tử vong, bà T1 bị thương nhẹ ngoài da, xe mô tô biển số 47B2-837.XX bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo Trần Mạnh T đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông, gây thiệt hại tính mạng của người khác, hành vi của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T về hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã cùng bị đơn dân sự Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ L tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp: đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân

dân phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; bị cáo có cha là ông Trần L là thương binh hạng 4/4, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo có bà ngoại là bà Nghiêm Thị H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Mạnh T không phải chịu theo quy định.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm:

Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Mạnh T không phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương như sau:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 07 tháng 4 năm 2023.

Giao bị cáo Trần Mạnh T cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Mạnh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Mạnh T không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NTTTT, 17.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Cao Huy Cường